

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HSST

Ngày: 16-01-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trịnh Thị Lan;

Ông Vũ Anh Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 332/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn H; sinh năm 1970 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: số 38/659 đường Tr, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: số 74D, ô 17, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Trần Thị L; có vợ và 02 con; tiền án: ngày 27-02-2019 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; nhân thân: ngày 30-12-1994 Tòa án nhân dân huyện L tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 08-9-2010 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ ngày 01-10-2022, chuyển tạm giam ngày 08-10-2022; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 01-10-2022, tổ công tác Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 11 ngõ 75 đường Tr phường L thành phố N phát hiện Đỗ Văn H điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-119.04 có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra, Hải thả từ trong tay phải xuống đất 01 gói giấy ăn màu trắng, bên trong có 02 gói bọc bằng ni lông màu đen, trong mỗi gói đều gói lớp giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Hải khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Văn H. Ngoài ra còn thu giữ của Hải 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2 – 119.04 và 01 chiếc điện thoại di động Nokia đã cũ.

Bản Kết luận giám định số 1425/KL- KTHS ngày 05-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu trắng bên ngoài bọc ni lông màu đen, được gói trong 01 gói giấy ăn màu trắng, trong phong bì được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Heroine khối lượng mẫu: 0,281 (không phải hai trăm tám mươi mốt) gam

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn H khai: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01-10-2022, Đỗ Văn H điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-119.04 từ nhà đến trước cửa một ngôi nhà (Hải không nhớ số nhà) trong ngõ 75 đường Tr phường L thành phố N, đưa qua khe cổng 200.000 đồng thì có người trong nhà nhận tiền và đưa lại cho Hải 02 gói Heroine (Hải không biết người bán là ai). Hải cầm gói Heroine vừa mua đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSTPND ngày 27-12-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Đỗ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Đỗ Văn H, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định số 1425/KL-KTHS ngày 05-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 01-10-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 11 ngõ 75 đường Tr phường L thành phố N, Đỗ Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,281 gam Heroine mục đích để sử dụng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là loại chất gây nghiện Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã 02 lần bị kết án (đã được xóa án tích). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số ma túy sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động, mặt trước và mặt sau đều có chữ Nokia là tài sản của bị cáo, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-119.04, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đỗ Thúy Hằng, sinh năm 1994; trú tại: số 38/658 đường Trường Chinh, phường Hạ Long, thành phố N là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01-10-2022.

2. Biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 1425/KL-KTHS; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động, mặt trước và mặt sau đều có chữ Nokia nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diễm**